

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện nội dung Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030; trên cơ sở đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 4683/STC-ĐKKD ngày 05 tháng 6 năm 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*viết tắt là Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các nội dung hoạt động của Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030 (*viết tắt là Chương trình*) theo Quyết định số 926/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với thực tiễn của tỉnh; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan làm đầu mối, các tổ chức và doanh nghiệp khu vực tư nhân trong triển khai thực hiện; đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả và kịp thời giữa các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Lý Sơn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh về vai trò và ý nghĩa của các mô hình kinh doanh bền vững (Mô hình kinh doanh áp dụng kinh tế tuần hoàn; Mô hình kinh doanh bao trùm; Mô hình kinh doanh áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường - xã hội - quản trị (ESG) và các mô hình kinh doanh bền vững khác).

2. Yêu cầu

Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các hoạt động của Chương trình đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; lồng ghép với các chương trình khác phù hợp với mục tiêu của Chương trình này để hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bền vững, nhằm tăng cường tính hiệu quả, tiết kiệm ngân sách. Công tác hỗ trợ kinh doanh bền vững phải đảm bảo phù hợp đối tượng, phạm vi hỗ trợ của ngân sách nhà nước, tuân thủ đúng các quy định pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH, ĐIỀU KIỆN NHẬN HỖ TRỢ, NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Đối tượng thụ hưởng của chương trình

Doanh nghiệp khu vực tư nhân, hộ kinh doanh và hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (*sau đây gọi tắt là hợp tác xã*) thực hiện kinh doanh bền vững.

2. Điều kiện nhận hỗ trợ

Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững được hỗ trợ khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Đã có giải thưởng, chứng chỉ, giấy chứng nhận ở cấp quốc tế hoặc cấp quốc gia hoặc cấp tỉnh hoặc ISO về chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, môi trường, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường - xã hội - quản trị (ESG), kinh doanh bao trùm, kinh doanh bền vững, trách nhiệm xã hội.

b) Là doanh nghiệp xã hội theo quy định của pháp luật.

c) Đang triển khai dự án xanh, dự án đáp ứng tiêu chí tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường - xã hội - quản trị (ESG) theo quy định pháp luật.

d) Đáp ứng tiêu chí xác định mô hình kinh doanh bền vững được công bố trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

đ) Đáp ứng Khung tiêu chí đánh giá mô hình kinh doanh bền vững quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Công tác hỗ trợ kinh doanh bền vững phải đảm bảo phù hợp đối tượng, phạm vi hỗ trợ của ngân sách nhà nước, tuân thủ đúng các quy định pháp luật.

b) Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã đăng ký nhu cầu trước được hỗ trợ trước.

c) Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã do phụ nữ, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số làm chủ; doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã sử dụng nhiều lao động là nữ, người khuyết tật và người dân tộc thiểu số; doanh nghiệp xã hội theo quy định của pháp luật được hỗ trợ trước.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

(Có Phụ lục phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình được đảm bảo từ các nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ kinh doanh bền vững theo Quyết định số 926/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, các quy định của pháp luật có liên quan và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm về tính khả thi, hiệu quả của các hoạt động hỗ trợ thuộc phạm vi và lĩnh vực quản lý; chủ động lồng ghép tối đa vào các chương trình tương tự hiện có nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực và tiết kiệm kinh phí.

- Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện hằng năm và giai đoạn theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền gửi Sở Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện theo quy định.

- Tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

- Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu kinh phí của các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện Chương trình hàng năm và giai đoạn 2026 - 2030; tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí (*theo khả năng cân đối ngân sách*) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Là cơ quan đầu mối tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

3. Trách nhiệm của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã:

- Cung cấp thông tin, tài liệu kịp thời, đầy đủ, chính xác theo yêu cầu của cơ quan hỗ trợ, bên cung cấp dịch vụ phát triển kinh doanh bền vững và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, tài liệu đã cung cấp.

- Tuân thủ đúng quy định của Chương trình và các văn bản hướng dẫn; thực hiện đúng cam kết với cơ quan hỗ trợ, bên cung cấp dịch vụ phát triển kinh doanh bền vững.

- Bố trí nguồn lực đối ứng để tiếp nhận, phối hợp và tổ chức thực hiện hiệu quả nguồn lực hỗ trợ.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tài chính*) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh;
- Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu Lý Sơn;
- Hiệp hội doanh nghiệp, Hội Du lịch tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh; các Trường Đại học;
- VPU: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.PTNT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền